

Hoài Niệm Tháng Tư

Bóng phủ hoàng hôn tự lúc nào
Ai ngồi lặng lẽ mắt hư hao
Ngày xưa tuổi trẻ thời ngang dọc
Hiện tại sương chiều phận tử sao

Dĩ vãng quay nhìn bốn chín năm
Xa rời đất mẹ chẳng về thăm
Từng chiều én nhận bay tìm tổ
Đất khách lặng yên cúi phận tằm

Bảo vệ non sông đã một thời
Vì dân vì nước trị an đời
Bốn vùng chiến thuật không chùng bước
Lợi suối băng rừng hiểm giặc nơi

Nhiệt huyết đem dâng chẳng kể màng
An bình khắp chốn khỏi làm than
Ba mươi cuối tháng tư ngày ấy
Sụp đổ miền Nam khó nghĩ bàn

Tôi đã mất em...cách biệt rồi
Sâu rừng thân phận tội tù thôi
Tháng năm mòn mỏi cày lao động
Dài những đêm thâu giữa núi đồi

Em trốn chui thuyền vượt biển sông
“Tự do” hai chữ tím gan lòng
Đại dương thân xác chìm giông bão
Tuổi mới đôi mươi, tuổi đẹp hồng

Ta khóc buồn đau nhớ những chiều
Tan trường đứng đợi bóng người yêu
Bên em hoa nắng in tà áo
Về phép đôi ngày được bấy nhiêu

Viễn xứ âm thầm giấc mộng ru
Đi qua xuân hạ với mùa thu
Tàn đông ký ức ôm lòng hận
Nhật bóng thời gian, bóng mịt mù

“Lực bất tòng tâm” bệnh yếu già
Gương nhìn héo hắt tóc sương pha
Hai quê khắc khoải hồn dân tộc
Vận nước điêu linh nặng nghĩa nhà

Đọc báo xem tin những chốn nghèo
Học sinh lội suối cố đu trèo
Nhà thương kẻ bệnh lo xanh mặt
Chạy nợ cầm nhà khổ bám đeo

Lắm chuyện buồn đau đất nước mình
Oằn vai chịu đựng nén làm thinh
“Xa ngàn nùm ruột” dang tay cứu
No đói sẻ chia đậm chữ tình

Quá khứ khơi chùng cảnh bể dâu
Tháng tư lại tới, tháng tư sâu
Chứng nhân hằn mãi trong tim óc
Khó xóa dù về dưới mộ sâu

Tưởng niệm anh hùng tuấn tiết oai
Lòng dân kính ngưỡng nhớ luôn hoài
“Đề da trâu chết”, người lưu tiếng
Thấp nén hương lòng lịch sử soi

Ty nạn lưu vong giữ ngọn cờ
Màu vàng sọc đỏ ắp niềm mơ
Ngày về ruộng lúa hương đồng nội
Nhạc khúc hòa bình đẹp ý thơ

Minh Thúy Thành Nội

Tháng Tư Đen 2024

Ôn Em

Tôi đến thăm chị Dung đang nằm bệnh. Anh Việt mở cửa đón tôi với bộ mặt hốc hác xanh xao tiêu tụy. Nhìn chị nằm trên giường gần như bất động, tôi đè nén sự xúc động. Không ai ngờ vợ anh đang còn mạnh mẽ bất ngờ bị ung thư bấu trong đầu thời gian ngắn, nay đành bất lực. Dầu biết luật đời gắn chặt Sinh Lão Bệnh Tử không ai tránh thoát. Nhưng có chia lìa là có đau buồn ngậm ngùi, nhất là với người phụ nữ có quá nhiều đức tánh tốt, người vợ tuyệt vời, người mẹ mà các con xem như thần tượng, người dâu được cả giòng họ nhà chồng khen ngợi, bạn bè thương mến.

Anh Việt mời tôi ra phòng khách uống nước. Ngoài trời đang mưa, bầu trời ảm đạm, mây mù trắng xóa càng tăng thêm vẻ ảm đạm. Tôi thả dòng suy nghĩ theo những hạt lệ mưa đang rơi qua khung cửa sổ...

Biết chị Dung từ lúc còn ở VN, thời gian anh Việt đi “cải tạo”, ngày đêm chị phơi mặt với nắng la lét trước chợ Bà Chiểu bán thuốc vắn hơn bảy năm lam lũ, rồi xoay qua xe hủ tiếu. Cơ may sau đó có bà con truyền nghề bán mặt hàng khác khá hơn. Ngày chồng về cùng nhau phụ bán buôn, tuy nguy hiểm nhờ trời cho phát lên như điều gặp gió. Nhưng anh chị vẫn tìm đường vượt biên vì nghĩ đến tương lai con trẻ, và vì không có niềm tin nơi quê hương mình đang ở, lòng canh cánh sợ một ngày nào bị đánh tư bản mại sản, công an có thể ập vào nhà bất cứ lúc nào không hay. Anh chị luôn đề phòng khi nghĩ đến lời Tổng Thống Thiệu “Đừng tin những gì Cộng Sản nói mà hãy nhìn những gì CS làm”, như đã từng nghe “các anh học tập một tuần rồi sẽ được thả về”, và nhiều chuyện khác nữa.

Đi vượt biên không thành, sau đó anh chị cũng qua Mỹ theo diện HO. Hai vợ chồng bắt tay vào đời sống mới ở Mỹ. Chị học tóc, anh học Smog Check, làm thời gian đầu lấy kinh nghiệm rồi mở tiệm. Bước đầu anh kể thật thà: khách bản xứ tới tiệm, anh nói tiếng Mỹ “ừ ừ cạc cạc”, họ đòi gặp manager, anh nói là tao, họ đòi gặp boss, anh nói ...cũng tao, họ cảm ơn bảo sẽ trở lại, nhưng rồi... đi luôn. Vậy mà anh lại thành công hơn 30 năm trên đất Mỹ, bây giờ thuê người làm. Hai vợ chồng siêng năng cần cù nuôi sáu con ăn học đều tốt nghiệp bằng đại học và có công ăn việc làm ổn định.

Còn nhớ những ngày đầu chân ướt chân ráo đến Mỹ, nhờ người bảo trợ thuê căn nhà hai phòng dạng apartment trong khu chung cư. Anh chị nhờ tôi hướng dẫn đi chợ. Tôi lựa dùm mấy vỉ gà, nhưng chị để xuống bảo “gà nằm trong bịch rẻ hơn em ơi”. Tôi tiếp tục bốc cà chua dùm, chị lại nói “chợ Food 4 Less gần nhà mình đang sale giá chỉ bằng 2/3 so ở đây, để chị đi bộ qua mua cũng được. Tôi cảm phục thầm, suy nghĩ: “Đời sống đang sung túc bên VN, vừa qua Mỹ biết chịu cực chịu khổ hà tiện, tính toán tiết kiệm lo xa, so với sự vụng về tính toán của tôi.”

Gia đình anh chị sống chung quanh bà con nhà chồng, mỗi lúc có đám giỗ mời hơn một trăm người chứa trong ngôi phòng apartment chật chội. Bụng mang bầu lớn, chị quơ tay nấu nhanh nhẹn các món mì vịt tiềm, soup, cá hấp, tôm rim...v.v..mặt tươi vui chào đón bà con bên chồng, đến nỗi có ông cậu hơi lẫn lộn: “con giỏi dang, đám đang biết kính nể bà con nhà chồng, rất xứng đáng là dâu họ Lê” (trong khi chị là dâu họ Nguyễn).

Dần dần anh chị mua được ngôi nhà, nhưng vấn đề mời mọc đám giỗ vẫn duy trì cho đến nay, chị lo liệu một mình vì dâu con đi làm cả. Lần nào dự đám giỗ ba má chồng chị, thức ăn bày ngập mấy bàn một tay chị nấu. Dâu con ở riêng đi làm về muộn, tới đứng hỏi “con làm gì bây giờ hở má?”, chị cười hiền hoà “các con chỉ việc ăn và sau đó dọn dẹp dùm má”. Giờ đây chị ở nhà giữ cháu nội, thương con chị còn lo nấu bới xách, hoặc cuối tuần nấu nồi phở, nồi bún gọi các con về ăn. Các con kể cả dâu rể rất quý chị, sinh nhật mời má ăn nhà hàng, nhưng chị không bao giờ để các con trả tiền. Mấy con trai gặp chị dù lớn vẫn ôm hôn má như đứa trẻ thơ. Nhiều khi tôi đến bắt gặp con trai đầu xay đu thứ trái cây đem đến má uống, hỏi ra mới biết mỗi chiều đi làm về cháu đều làm công việc đó...

Anh Việt trở lại phòng khách sau khi chăm sóc chị Dung vài việc. Hai anh em cùng nhìn mưa, hình như trời mưa làm tăng thêm nỗi buồn, nỗi uẩn khúc mà lâu nay anh chưa từng nói...Giọng anh trầm xuống, anh kể như đang sống lại với quá khứ ...

Ngày xưa đời lính phiêu bạt nơi này chốn nọ, anh được thuyền chèo đến Cần Thơ đóng quân. Những lần về thành phố thường ghé tiệm ăn ba má chị làm chủ. Gia đình chị thuộc diện giàu có, lúc đó chị ở tuổi thiếu nữ dậy thì đang đi học, anh là khách thường ghé ăn hủ tiếu lâu dần cũng quen mặt với chị Dung, rồi “phải lòng nhau”. Ba chị biết được cấm cản, ông nói “quen lính sớm trở thành goá bụa”. Chị vẫn lén lút hẹn hò đi chơi với anh, ông biết được càng cấm đoán nghiêm khắc dùng những biện pháp mạnh. Chị tức tối đòi tuyệt thực, rồi một hôm mù quáng dùng liều thuốc quyên sinh nhưng số còn lớn được cứu thoát.

Cuối cùng ba má chị phải bằng lòng gả con gái. Anh lại thuyền chèo về Sài Gòn, dẫn vợ về ở ké nhà chị ruột của anh, thời đó chị ruột cũng nghèo, nhà không có phòng ốc, chỉ che màn làm buồng ngủ. Lúc chị Dung sinh được hai cháu, có khi về ở chung trong căn cứ Quân Sự, đêm ngày bị pháo kích nhảy xuống hầm núp, chị nói “sống chết có nhau”.

Nhờ tài vén khéo dành dụm của chị, cuối cùng cũng tậu được căn nhà. Chị xoay sở buôn bán thêm. Đời lính rày đây mai đó, anh thuyền chèo xuống căn cứ vùng xa nơi Long Khánh, lúc này chị không thể theo sát anh được vì bận buôn bán. Giai đoạn ấy thường có các nhóm nữ xuống căn cứ anh đóng để ủy lả hoặc ban nhạc tâm lý chiến đến ca hát giúp vui. Anh bị vương mắc một cô gái đẹp tên H thường xuống thăm và ở lại cùng anh. Tình cảm kéo dài được thời gian, cô đòi anh giải quyết để cô được làm vợ, anh thẳng thắn nói “ngay từ đầu anh đã cho H biết có gia đình với vợ bốn con, anh không thể bỏ vợ, chính H tự nguyện đến thì phải chấp nhận điều đó thôi”.

Cô H đã cuồng loạn tử tự, bạn cô tìm đến nhà cho vợ anh hay tin. Chị biết hoàn cảnh gia đình cô ở tận miền Tây chẳng có ai, nên nuốt nước mắt vào thăm nuôi cô một tuần, cô H hồi tỉnh có vẻ cảm động mến chị, và hứa từ nay sẽ trả lại hạnh phúc cho gia đình chị. Anh về chị chỉ biết khóc nói một câu nhẹ nhàng “Em bỏ danh dự gia đình, bỏ cuộc sống giàu có và hy sinh cả mạng sống vì anh mà...” câu nói đã đâm vào tim anh sự nhói buốt và ray rứt ân hận đến bây giờ.

Tháng 4/1975 VC tràn vào miền Nam, ngày tang thương của đất nước. Trong lúc dầu sôi lửa bỏng, thời điểm lộn xộn căn thẳng cô H lại về nơi căn cứ Sư Đoàn. Tình hình đang nguy hiểm náo loạn, anh thay bộ lính mặc quần áo thường dân thúc giục cô H về gấp. Không thể dùng xe Jeep, anh lái chiếc Vespa chở cô H về Sài Gòn bị ngăn chặn nhiều đoạn, cũng nhờ cô nói chuyện khéo được thoát nhiều lần. Chạy tới Quốc lộ 1 (nay gọi là Cách Mạng Tháng 8) xác lính Nhảy Dù tử tự nằm chết giữa đường la liệt, ngang chợ Hoà Hưng anh thả cô H xuống và chạy về nhà. Tâm tư rối bời, tinh thần đang còn hoãn loạn thì hai hôm sau anh bị bắt đi “cải tạo”. Đầu óc chấn động nhức nhối chuyện mất nước, hối hận dày vò với vợ con, hãi hùng kết quả sự bê tha tình cảm của mình, anh như một cái xác không hồn chẳng còn tha thiết sống nữa.

Anh Việt dừng lại có lẽ để ngăn chặn sự xúc động. Hồi lâu lại kể tiếp:

Anh bị tù ngoài Bắc vùng Lào Cai, vì ngành An Ninh nên đã từng bị nhốt xà lim suốt tuần nhiều lần sau màn tra tấn. Còn ngôn từ nào cho đủ để diễn tả những ngày gian khổ lưu đày. Lao động việc nặng, thức ăn thiếu thốn, người suy dinh dưỡng, lúc nào cũng thấy đói khát, thấy con vật nhỏ gì cũng bắt như sâu bọ, rắn rít, bóp mạnh cho chết dúi vào túi quần, chờ lúc vào nhà xí xet que xiêm vôi vãi, chẳng biết còn sống hay đã chín, bỏ vào miệng nhanh chóng vì sợ quân giáo phát hiện. Anh bị nhốt chung với tù hình sự, chúng là những thiếu niên đói quá ăn cắp củ mì, củ khoai bị bắt, nhưng được ra ngoài lao động như đi lấy củi về. Bạn bè chung trại ra đi cũng nhiều lớp vì bệnh hoạn, lớp đói rách suy dinh dưỡng yếu dần.

Lần đầu tiên chị ra thăm anh, mấy trăm người tù ngồi nhìn sững sờ số thực phẩm thăm nuôi. Không thể ngờ tưởng được, người ba vợ luôn ghét anh không thèm nhìn mặt, nay lại đi cùng con gái ra thăm anh. Thức ăn chất mấy bao bố thuê người khiêng phụ vào, chị kể nỗi đoạn trường lết bao nhiêu chặng đường vất vả mới đến được đây. Nhìn chị khác hẳn, tóc hót cao, mặt mày đen đũi như con trai, chứng tỏ chị lặn lội ngoài chợ đời dữ lắm. Chị có kể chuyện trên trời dưới đất để đè nén những giọt nước mắt khi nhìn anh tiều tụy. Ba vợ bắt tay anh, ánh mắt lộ vẻ biết thương yêu đưa rỏ lính VNCH bị tù đày. Tối đó bạn bè cũng được chia sẻ niềm vui chung. Anh dọn dẹp các thứ bới xách cho gọn thì thấy bộ áo Cây-Di, ai ngờ có mớ tiền trong túi, nhờ vậy anh thường nhờ tù hình sự đi lao động bên ngoài mua dùm thứ gì mình cần. Một lần bạn anh bị bệnh kiết lỵ, anh nhờ mua nếp, nấu lén trong lon sữa bò cho bạn ăn, không ngờ ăng-teng báo cáo cán bộ quân giáo, anh bị lôi nhốt vào xà lim một tuần, cũng chân còng trong gian phòng tối om. Một chính sách cai quản tàn nhẫn độc ác không xem ai là con người, phải chăng họ chỉ muốn những người tù chết lần chết mòn khô xương nơi đó. Nếu không có vợ anh thăm nuôi nhiều lần có lẽ anh cũng khô máu đổ bệnh nặng, từng đêm anh đã ứa nước mắt vì thấy mình nhận cái ơn quá lớn của người vợ.

Giờ đây cuộc đời ba chìm bảy nổi đã qua, cũng giống như chị Dung khi ngồi ghế cao, lúc ngồi đòn thấp, xoay chuyển lặn lội như trái banh. Nếu không có chị thì cuộc đời anh đã bỏ từ lâu, các con anh cũng không được như ngày hôm nay. Anh chỉ biết làm việc, chẳng để ý gì ngoài ba bữa cơm ăn, bao nhiêu tiền bạc cũng như việc sổ sách giấy tờ, cùng việc nhà chị đều quán xuyến hết. Chị động viên các con mua nhà bằng cách cho tiền “down” một số, mua thêm cơ sở khác cho thuê, sắp xếp vén khéo. Anh không hề lái xe, đi đâu có chị làm tài xế, giờ đây anh cảm thấy hụt hẫng vô cùng. Không biết có người vợ hiền nào chăm sóc chồng như chị đối với anh?!! Mỗi trưa chị bới cơm ra shop, hâm nóng để trên khay, bên cạnh món trái cây và cây tăm xỉa răng chu đáo, anh có muốn nói chữ cảm ơn triệu lần cũng vẫn chưa đủ và luôn hồ thẹn một thời trăng hoa bay bướm làm chị khổ, đồng thời cũng không dám biết tin tức về cô H, vì nỗi dày vò đã làm hai người đàn bà trong tình yêu dám sống chết vì mình.

Tôi không biết nói gì hơn, lắng nghe câu chuyện với nỗi xúc động vô bờ. Chị sống như thế nào mà để người chồng thương quý tôn thờ, các con yêu mẹ, người người mến phục nể trọng. Còn nhớ hồi xưa nhiều người qua Mỹ trước anh chị Việt đã kể rằng: chú thím Việt tốt bụng rộng rãi lắm, bao nhiêu gia đình HO ngoài làng vào Sài Gòn chờ đi Mỹ, chú thím đều cho tá túc trong nhà, kể cả người không quen đi theo diện con lai, biết người cùng làng cũng mở lòng”.

Mấy năm trước có người anh tên Hưng, anh chị Việt không quen, chỉ nghe qua người bạn thân giới thiệu. Biết được anh bạn này cũng là lính VNCH và ở tù còn lâu hơn anh, nay lại góa vợ, anh chị niềm nở chào đón và đưa đi nhà hàng đãi phở phê nhiều lần mỗi khi anh Hưng qua chơi. Đây cũng là nét đẹp theo cách nhìn về Chân Thiện Mỹ để mọi người học theo những đức tánh tốt đáng ngưỡng mộ.

Tôi muốn phá tan bầu không khí buồn bã, đùa với anh

- Nãy giờ em ngồi lắng yên nghe anh trang trải nỗi lòng, vậy bây giờ anh trả tiền đi nhé

Anh cười gượng đứng lên vừa đi vào phòng chị vừa nói

- Để anh vào xem chị một tí

Tôi cũng có ý chào về nên muốn vào thăm chị lần nữa trước khi từ biệt. Chị vẫn nằm yên, nhắm mắt. Anh lấy khăn ướt lau nhẹ mặt chị, vừa lau vừa hát nhỏ giọng run run cố ru chị:

Ơn em thơ dại từ trời, theo ta xuống biển, vớt đời ta trôi.

Ơn em dáng mộng mưa vời, theo ta lên núi, về đời yêu thương.

Tạ ơn em, tạ ơn em.

Ơn em tình như mù lòa, như con sâu nhỏ bò qua giấc vùi.

Ơn em hôn sớm ngậm ngủi, kiếp sau xin giữ lại đời cho nhau.

*Tạ ơn em, tạ ơn em (*1)*

Tiếng anh nghẹn dần nhưng vẫn cố hát, tôi thấy nơi khóe mắt chị có dòng nước mắt trào ra, có lẽ chị vẫn còn biết nhưng không thể nói được nữa sau lần mổ đầu, các dây thần kinh đã lấp bộ dây nói, và những bộ phận khác. Chị không bị hành hạ bởi những cơn đau đớn vật vã, chị nằm yên như ngủ...

Chào ra về. Trên đường lái xe, tôi nghĩ mông lung “một đời người sống thật xứng, thật đẹp, sống xây dựng cho gia đình, góp phần an lành cho xã hội. Một tấm gương sáng để mình soi, để người chồng hồi tâm sống đúng, sống phải và bù đắp thương yêu với cái “Ơn” quá lớn đối với người vợ lính trong thời chiến tranh, người vợ nuôi chồng bị cộng sản giam tù dài năm.

Chị yên nghỉ nay mai...rồi ai cũng sẽ lần lượt ra đi, chỉ là kẻ trước người sau...

Tôi lái xe, đầu óc miên man nhớ từng chi tiết anh Việt vừa kể, anh nhắc không biết bao nhiêu lần về cái “Ơn sâu” mà cuộc đời anh đã may mắn gặp được chị. Tôi sẽ xa rời người chị rất quý, rất thương nay mai.

Nỗi buồn bao trùm, mắt hơi cay, mưa rơi ngoài trời, mưa rơi trong lòng...Tôi nhắm lại lời mà hồi nãy anh Việt đã hát cho chị Dung nghe

“Ơn em ngực ngãi môi trâm, cho ta cỏ mặn, trăm lần lá ngoan.

Ơn em hơi thoáng chỗ nằm, dẫu quanh dẫu quẩn nỗi buồn một nơi.

*Tạ ơn em, tạ ơn em. ...” (*1)*

Chị Dung đã trút hơi thở cuối cùng ba ngày sau ...chị xứng đáng được vinh danh là người vợ “tù cải tạo “đáng ca tụng. Chị ngủ yên, giấc ngủ nghìn thu...nguyện cầu hương hồn chị sớm được vãng sanh tịnh độ ...

“Về đi lữ khách! đường xa lắm.

Cát bụi sầu thương đã vương nhiều.

Thanh thân ngủ trong lòng Đạo cả.

*Cho hồn thơ ấu được nâng niu.” (*2)*

(*1) “Ơn Em” nhạc Từ Công Phụng, thơ Du Tử Lê

(*2) Thơ Sư Ông Thích Nhất Hạnh

Minh Thúy Thành Nội